TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TH** **TỈNH TH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Pc**

Bản án số: **23**/2022/HSST
Ngày: 20/01/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH TH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Thanh Trúc

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Thúy Mai

2. Bà Võ Thu Trang

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Nam Thái - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố TH.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH tham gia phiên tòa: Bà Phùng Thị Kim Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2022 tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố TH, tỉnh TH xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 624/2021/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 653/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Đỗ Sơn T, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 20/5/1992 tại TH; Nơi cư trú: Tổ x, phường P, thành phố TH, tỉnh TH; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Con ông: Đỗ Xuân S, sinh năm 1959 và con bà Ngô Thị Phương L, sinh năm 1970; Bị cáo có vợ là Tạ Lan P, sinh năm 1991; có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: không;

Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương, trước đó không bị tạm giữ, tạm giam. *(Có mặt tại phiên tòa)*

* *Bị hại:* Anh Bùi Viết P, sinh năm 1977 - trú tại tổ y, phường P, thành phố TH *(Có đơn xin xét xử vắng mặt)*

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Bà Ngô Thị Phương L, sinh năm 1970 – Trú tại tổ x, phường P, thành phố TH *(Có mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 20 phút ngày 08/8/2021, sau khi uống bia cùng bạn tại khu vực đường B, thành phố TH, Đỗ Sơn T đi bộ một mình về nhà ở tổ x, phường P, thành phố TH. Khi đi đến khu vực tổ y của phường lúc này khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, T thấy 01 xe ôtô nhãn hiệu TOYOTA VIOS màu vàng cát BKS 20A - 092.xx (xe của anh Bùi Viết P, sinh năm 1977 – cư trú tại tổ y, phường P, thành phố TH) đang đỗ trên vỉa hè bên tay trái của T. Do đang bức xúc chuyện gia đình trước đó nên T đã dùng chân phải đạp một cái theo chiều từ trong ra ngoài vào mép cửa trước bên phải của xe ôtô khiến vè che mưa bằng nhựa màu đen của cánh cửa trên bị rơi xuống đất. T cúi xuống dùng tay phải nhặt vè che mưa lên vụt một cái theo chiều từ trên xuống dưới, từ phải qua trái vào kính chắn gió cửa trước bên phải khiến kính bị vỡ vụn hoàn toàn, rồi T tiếp tục vụt một cái vào cửa kính trên kéo ra cửa sau bên phải làm xước sơn cửa sau bên phải. T vụt một cái vào cột A trên cửa trước bên phải khiến cột A trên bị móp, méo. Sau đó T đi bộ về nhà. Trên đường về, T đã vứt chiếc vè che mưa trên. Khoảng 05 giờ 50 phút ngày 09/8/2021, anh P lấy xe ôtô đi làm thì phát hiện chiếc xe trên bị hư hỏng nên đã viết đơn trình báo đến Công an để giải quyết.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 292/HĐĐGTS ngày 15/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố TH kết luận: 01 (một) xe ôtô nhãn hiệu TOYOTA, số loại VIOS, biển kiểm soát 20A -092.xx, màu sơn Nâu vàng, số máy1NZZ055xxx, số khung 9F36E4002xxx, sản xuất năm 2014, đã qua sử dụng, bị vỡ hoàn toàn kính chắn gió cửa phía trước bên phải; 01 (một) vè che mưa cửa trước bên phải bằng nhựa màu đen bị vỡ; Cột A bên phải bị móp méo tại hai vị trí, kích thước 04 x01cm và 01 x01cm; cánh cửa sau bên phải bị xước sơn kích thước 70 x05cm; Giá trị thiệt hại tại thời điểm xảy ra là 3.500.000 đồng *(Ba triệu năm trăm nghìn đồng)*.

Tại cơ quan điều tra, Đỗ Sơn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án: 01 xe ôtô nhãn hiệu TOYOTA, số loại VIOS, biển kiểm soát 20A -092.xx, màu sơn Nâu vàng, số máy 1NZZ055xxx, số khung 9F36E4002xxx, sản xuất năm 2014, đã qua sử dụng. Hiện đã giao lại cho chủ sở hữu là anh Bùi Viết P quản lý và sử dụng.

Bị hại là anh Bùi Viết P trình bày: Vào khoảng 22 giờ 40 phút ngày 08/8/2021 có để chiếc xe ôtô biển kiểm soát 20A -092.xx là tài sản thuộc sở hữu của anh trước cửa nhà, sau đó đi ngủ. Đến khoảng 05 giờ 50 phút ngày 09/8/2021, khi lấy xe ôtô đi làm thì phát hiện chiếc xe trên bị thiệt hại gồm: vỡ hoàn toàn kính chắn gió cửa phía trước bên phải; 01 (một) vè che mưa cửa trước bên phải bằng nhựa màu đen bị vỡ; Cột A bên phải bị móp méo tại hai vị trí; Cánh cửa sau bên phải bị xước sơn; Khung mui xe bên phải cũng bị móp méo. Bị cáo cùng gia đình có đến xin lỗi và bồi thường số tiền 5.400.000đ *(Năm triệu bốn trăm nghìn đồng)*. Tôi đã nhận đủ số tiền và không có yêu cầu gì khác.

Bản cáo trạng số 624/CT-VKSTPTN ngày 29/11/2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH đã truy tố bị cáo Đỗ Sơn T về tội "*Cố ý làm hư hỏng tài sản*" theo khoản 1 Điều 178 BLHS.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Khoảng 23 giờ 20 phút ngày 09/8/2021, bị cáo không có mâu thuẫn cá nhân với bị hại mà do bực tức chuyện gia đình không kiềm chế được bản thân nên khi đi đến khu vực thuộc tổ y, phường P, T nhìn thấy 01 xe ôtô nhãn hiệu TOYOTA, biển kiểm soát 20A -092.xx đang đỗ ở vỉa hè bên phải theo chiều đi của T. T dùng chân phải đạp 01 cái theo chiều từ trong ra ngoài vào mép cửa trước bên phải của xe ôtô khiến vè che mưa bằng nhựa màu đen của cánh cửa trên bị rơi xuống đất. T cúi xuống dùng tay phải nhặt vè che mưa lên vụt một cái theo chiều từ trên xuống dưới, từ phải qua trái vào kính chắn gió cửa trước bên phải khiến kính bị vỡ vụn hoàn toàn, T vụt một cái vào cửa kính trên kéo ra cửa sau bên phải làm xước sơn cửa sau bên phải. T vụt một cái vào cột A trên cửa trước bên phải khiến cột A trên bị móp, méo. Sau đó T đi bộ về nhà. Trên đường về, T đã vứt chiếc vè che mưa trên, do trời tối T không xác định được đã vứt chiếc vè đó. Bị cáo và gia đình đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho anh Bùi Viết P.

Trong lời luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH sau khi tóm tắt nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đỗ Sơn T phạm tội "*Cố ý làm hư hỏng tài sản*". Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự; Xử phạt: Bị cáo Đỗ Sơn T từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách theo quy định của pháp luật. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị không xem xét, giải quyết.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận, thừa nhận việc truy tố và xét xử bị cáo về tội *"Cố ý làm hư hỏng tài sản"* là không oan, đúng người, đúng tội.

Phần lời nói sau cùng bị cáo xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật, cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định,

hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện trong vụ án đều hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản sự việc, biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ, kết luận định giá tài sản, lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử xác định:

Khoảng 23 giờ 20 phút ngày 08/8/2021, tại tổ y, phường P, thành phố TH, Đỗ Sơn T có hành vi làm vỡ hoàn toàn kính chắn gió cửa trước bên phải, vỡ 01 vè chắn mưa cửa trước bên phải bằng nhựa màu đen, móp méo cột A bên phải tại 02 vị trí có kích thước 04 x01cm và 01 x01cm, cánh cửa sau bên phải bị xước sơn kích thước 70 x05cm của xe ôtô nhãn hiệu TOYOTA, số loại VIOS, biển kiểm soát 20A -092.xx, màu sơn Nâu vàng, chủ sở hữu là anh Bùi Viết P. Giá trị thiệt hại tại thời điểm xảy ra là 3.500.000 đồng *(Ba triệu năm trăm nghìn đồng).*

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội *"Cố ý làm hư hỏng tài sản"* quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Nội dung khoản 1 điều 178 BLHS quy định:

"1. Người nào cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH truy tố Đỗ Sơn T về tội "*Cố ý làm hư hỏng tài sản*" theo khoản 1 Điều 178 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự và làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý nên phải xử lý bằng pháp luật hình sự để giáo dục riêng và ngăn ngừa tội phạm chung.

[4] Xét về nhân thân các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Trong vụ án này bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ *"người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại", "phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng"*, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo *"thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"* nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 BLHS.

Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhất thời phạm tội. Xét không cần thiết phải cách ly bị cáo mà cho bị cáo hưởng án treo cải tạo tại địa phương cũng đủ cho bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, thể hiện tính nhân đạo của Nhà nước ta, động viên bị cáo tích cực cải tạo tu dưỡng tốt trở thành công dân có ích với gia đình và xã hội. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cho bị cáo được hưởng án treo cũng đảm bảo tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 178 Bộ luật hình sự quy định *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, ..."* do đó bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa xác định bị cáo là người lao động không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: 01 xe ôtô nhãn hiệu TOYOTA, số loại VIOS, biển kiểm soát 20A -092.xx, màu sơn Nâu vàng, số máy 1NZZ055xxx, số khung 9F36E4002xxx, sản xuất năm 2014, đã qua sử dụng. Hiện đã giao lại cho chủ sở hữu là anh Bùi Viết P quản lý và sử dụng.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 5.400.000 đồng, bị hại không có yêu cầu đề nghị gì khác. Hội đồng xét xử không giải quyết.

[8] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án hình sự sơ thẩm; Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự; Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Sơn T phạm tội *"Cố ý làm hư hỏng tài sản"*

1. Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS xử phạt: Bị cáo Đỗ Sơn T 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường P, thành phố TH, tỉnh TH giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt vấn đề xem xét.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp vào Ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TH;
- VKSND tỉnh TH;
- VKSND thành phố TH;
- Công an thành phố TH;
- Chi cục THADS thành phố TH;
- Sở tư pháp tỉnh TH;
- Người tham gia tố tụng;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trương Thị Thanh Trúc